



**THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG,
XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2021**
(Kèm theo Kế hoạch số 34 - KH/TU, ngày 16/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM

1. Công tác học tập, phổ biến, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đưa Nghị quyết vào cuộc sống

- Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 với những cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm, nắm được những nội dung cơ bản của Nghị quyết.

- Phản ánh những cách làm mới, sáng tạo trong việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 trong bối cảnh tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp.

- Nêu những mô hình mới, hiệu quả trong việc tổ chức quán triệt các nghị quyết của Đảng ở các địa phương, đơn vị tạo ra động lực mới, khí thế mới trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát hiện những bất cập, hạn chế hoặc những biểu hiện hình thức trong việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025, từ đó có những đề xuất, kiến nghị để đạt hiệu quả.

2. Việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; tình hình, kết quả xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021-2025) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

- Phản ánh quá trình xây dựng và hoàn thiện các dự thảo chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021-2025) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Nêu ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình thảo luận xây dựng dự thảo và ý kiến tiếp thu, giải trình của các cơ quan soạn thảo.

- Việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác và các đề tài, đề án trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhằm đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ và hiệu quả hơn công cuộc đổi mới. Nêu những điểm mới, triển vọng tạo nên những đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội đất nước và từng địa phương.

- Các giải pháp phục hồi đà tăng trưởng kinh tế sau đại dịch COVID-19, cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

- Phát hiện, nêu những điểm bất hợp lý, bất cập hoặc cảnh báo tác động xấu đến kinh tế - xã hội, môi trường và cuộc sống hạnh phúc của Nhân dân do mặt trái của các chương trình, kế hoạch và đề án phát triển kinh tế - xã hội gây ra.

- Dự báo những nhu cầu mới, vấn đề phát sinh đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và an sinh xã hội nhằm bảo đảm cuộc sống hạnh phúc của Nhân dân.

3. Tiếp tục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII). Tích cực đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”; phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng đối với việc phát triển đất nước và hội nhập quốc tế của Việt Nam

- Việc quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc xây dựng các văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta hiện nay.

- Làm rõ tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt trong các văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng là kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và những nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phản ánh những thành tựu mới trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại...

- Tiếp tục đấu tranh các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với lập luận thuyết phục và hình thức hấp dẫn để

thu hút sự quan tâm của đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Những vấn đề mới đặt ra trong việc phát huy trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là người đứng đầu để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Nhận diện, bóc trần những âm mưu và luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về công tác tổ chức - cán bộ, góp phần bảo vệ đường lối và tổ chức của Đảng, bảo vệ cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường thông tin những nội dung tích cực đi đôi với đề xuất các giải pháp ngăn chặn có hiệu quả, xóa bỏ những thông tin xấu, độc trên internet và mạng xã hội.

- Thông tin, tuyên truyền về những kết quả mới đạt được của Việt Nam về dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, biên giới lãnh thổ, đối ngoại.

4. Xây dựng Đảng về đạo đức và thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “*Đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chạy chức, chạy quyền, “*lợi ích nhóm*”

- Làm rõ yêu cầu, nội dung xây dựng Đảng về đạo đức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) và thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Nêu những vấn đề mới đặt ra trong thực hiện các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đề xuất các giải pháp nhằm kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện việc xây dựng chuẩn mực đạo đức đối với cán bộ, đảng viên trong từng ngành, địa phương, đơn vị; cụ thể hóa tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Phản ánh những tấm gương điển hình của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, năng động, sáng tạo, tìm tòi đổi mới, mẫu mực về đạo đức, lối sống, là tấm gương tiêu biểu về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành.

- Phản ánh kết quả mới trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực, “*lợi ích nhóm*” ở các cấp, ngành, địa phương, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý.

- Đấu tranh phòng, chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị, độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân.

II- NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN THƯỜNG XUYÊN, CƠ BẢN, LÂU DÀI

1. Tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Tình hình và giải pháp nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng nghiên cứu và học tập lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên

- Kịp thời tuyên truyền, phổ biến với hình thức phong phú nhằm chuyển tải những nội dung cơ bản các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Nêu những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng ở các địa phương, đơn vị.

- Việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo và hiện đại.

- Phản ánh những cách làm hay, sáng tạo trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác đảng cho cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên ở cơ sở.

2. Việc thể chế hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng

- Việc xây dựng các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm thể chế hóa các chủ trương được nêu trong các nghị quyết của Đảng gần đây nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng với pháp luật của Nhà nước.

- Tạo diễn đàn lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và nhân dân để đổi mới việc xây dựng thể chế, bảo đảm đồng bộ về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, khơi dậy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Nêu vấn đề và đưa ra những giải pháp nhằm tạo những bước đột phá trong xây dựng thể chế để giải quyết hiệu quả những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, cần lời giải, nhất là trong việc huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển; ngăn chặn tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài sản công...

- Phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ tình trạng không thống nhất, mâu thuẫn, chông chéo trong xây dựng và thực thi pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế

hoạch, những vấn đề đang cản trở sự phát triển và vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

3. Về tiếp tục đổi mới công tác cán bộ; thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI)

- Việc đổi mới cơ chế tuyển dụng, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.
- Việc xây dựng, ban hành cơ chế phát hiện, trọng dụng nhân tài; cơ chế tạo môi trường, điều kiện khuyến khích, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.
- Việc đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.
- Về xây dựng và thực hiện Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
- Việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định, cơ chế trong công tác cán bộ theo hướng đổi mới, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu, liên thông giữa các cấp.
- Tiếp tục phản ánh kết quả, kinh nghiệm những nơi làm tốt và những khó khăn, vướng mắc cùng những biện pháp tháo gỡ trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị để đạt mục tiêu Nghị quyết số 39-NQ/TW (khóa XI) đề ra.
- Tình hình sắp xếp lại đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành theo vị trí việc làm; kết quả và những vấn đề cần tiếp tục tháo gỡ.
- Sơ kết, đánh giá kết quả bước đầu việc thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Những vấn đề tiếp tục đặt ra cần bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy để khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.
- Giới thiệu những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả về công tác bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Về tiếp tục xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

- Nêu kết quả, kinh nghiệm và những khó khăn, vướng mắc qua 04 năm thực

hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Sơ kết việc thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn của Trung ương phù hợp với đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sơ kết việc thí điểm lập văn phòng phục vụ chung các cơ quan tham mưu cho cấp ủy ở các tỉnh, thành ủy và văn phòng phục vụ chung khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

- Giới thiệu những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), cùng các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.

- Nhìn lại việc thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII.

- Nêu một số mô hình tổ chức đơn vị sự nghiệp công hoạt động phù hợp, hiệu quả và kết quả thí điểm chuyển một số dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

5. Về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên thực hiện Kết luận số 38-KL/TW ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII)

- Nêu những giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, trọng tâm là nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy.

- Kết quả và kinh nghiệm thực hiện chủ trương đổi mới việc bố trí, sắp xếp tổ chức - cán bộ ở cơ sở.

- Việc hoàn thiện mô hình tổ chức cơ sở đảng gắn với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã theo Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở gắn với thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày

19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về công tác cán bộ.

- Việc thực hiện phân công cấp ủy viên các cấp theo dõi, phụ trách cơ sở theo phương châm “*cấp ủy cấp tỉnh nắm đến tổ chức cơ sở đảng; cấp ủy cấp huyện nắm đến chi bộ; cấp ủy viên ở cơ sở nắm đến hộ gia đình*”.

- Những giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là sinh hoạt theo chuyên đề trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là ở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Kết quả thực hiện và những đề xuất, kiến nghị nhằm tiếp tục hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên.

- Việc xây dựng, ban hành các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên phù hợp tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, vừa bảo đảm nâng cao chất lượng, vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc thực hiện công tác rà soát, sàng lọc đảng viên, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng ở các địa phương, cơ quan, đơn vị theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư; kết quả bước đầu và đề xuất, kiến nghị.

- Phản ánh các cách làm sáng tạo, phát hiện nhân tố tích cực, nhất là đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động có thành tích, gương mẫu, uy tín trong nhân dân, người dân tộc thiểu số, người có đạo... để giới thiệu kết nạp vào Đảng.

- Tình hình và những đề xuất, kiến nghị để kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

- Nêu những mô hình hay, hiệu quả trong việc quản lý, phân công công tác cho đảng viên, nhất là đảng viên ở khu vực nông thôn, tổ dân phố để phổ biến ra diện rộng.

6. Việc thực hiện các nguyên tắc, quy định của Đảng về tổ chức và sinh hoạt đảng; những vấn đề về thi hành Điều lệ Đảng

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và những vấn đề đặt ra nhằm phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

- Việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định của Đảng, cụ thể hóa các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng và phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Tình hình và giải pháp nâng cao chất lượng kiểm điểm tự phê bình, phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ.

- Việc giải thể chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn, đưa đảng viên về sinh hoạt tại các chi bộ khu dân cư; kết quả thực hiện và những vấn đề tiếp tục hoàn thiện.

- Kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra qua thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang

công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Những vấn đề đặt ra sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng và quy định về thi hành Điều lệ Đảng nhằm phù hợp với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

7. Về sự gương mẫu tuân theo pháp luật, kỷ cương, thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và của cán bộ, đảng viên

- Phản ánh việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chấp hành tốt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, mẫu mực về đạo đức, lối sống, thực sự là “*công bộc*” của dân.

- Phản ánh tình hình, kết quả thực hiện các quy định cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, lắng nghe ý kiến Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc mở rộng dân chủ, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp và giám sát cán bộ, đảng viên.

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Kết quả và kinh nghiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và “*lợi ích nhóm*”. Từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng ngoài khu vực Nhà nước.

8. Về tăng cường xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng; củng cố lòng tin và sự gắn bó của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; phát huy vai trò của Nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng

- Nêu việc làm cùng các mô hình đổi mới công tác dân vận, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về công tác dân vận.

- Chủ trương và những việc làm nhằm tăng cường khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng; củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài.

- Phản ánh những cách làm mới, sáng tạo trong việc cụ thể hóa phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

- Phát hiện, biểu dương những nơi thực hiện tốt mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, đồng thời phê phán những biểu hiện xa dân, phong cách làm việc quan liêu, mệnh lệnh, vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Phản ánh những cách làm sáng tạo trong việc tạo những diễn đàn để Nhân dân hiến kế xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Phản ánh những nơi làm tốt việc cấp ủy, nhất là người đứng đầu lắng nghe ý kiến, chia sẻ, đồng cảm và giúp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho đảng viên.

- Việc chống biểu hiện dân chủ hình thức, đoàn kết “một chiều”, cơ hội chủ nghĩa.

9. Việc nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về xây dựng Đảng

- Vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng theo hướng nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương.

- Tiếp tục phản ánh những kết quả nghiên cứu bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để làm sáng tỏ những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình đổi mới.

- Việc nghiên cứu xây dựng mô hình tổng thể về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nước ta trong điều kiện mới.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế Đảng lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đồng thời, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác cán bộ.

- Việc xây dựng các quy chế, quy định về đánh giá cán bộ gắn với chất lượng, hiệu quả thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Phản ánh kết quả và những vấn đề đặt ra trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

- Việc xây dựng quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ, quản lý cán bộ và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Việc xây dựng cơ chế quản lý để kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập người có chức vụ, quyền hạn.

- Việc nghiên cứu cơ chế phối hợp giữa công tác kiểm tra của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước, giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để phòng ngừa sai phạm, bảo vệ tổ chức đảng, bảo vệ cán bộ, đảng viên.

- Phản ánh những kết quả nghiên cứu về xây dựng Đảng tiếp thu thành tựu mới, tinh hoa của nhân loại dựa trên cơ sở vận dụng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.